ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 187 /KH-UBND **HỎA TỐC**	*Cà Mau, ngày 09 tháng 4 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Tập trung thực hiện nhiệm vụ chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Thông báo số 159/TB-VPCP ngày 31/3/2026 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại phiên họp lần thứ 33 của Ban Chỉ đạo về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách khắc phục tồn tại, hạn chế theo kiến nghị của Ủy ban châu Âu (EC) về chống khai thác IUU; Quyết định số 1186/QĐ-BNNMT ngày 06/4/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Kế hoạch khắc phục các khuyến nghị của Đoàn Thanh tra lần thứ 5 của EC về chống khai thác IUU và các văn bản liên quan[1], Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tập trung thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 32-CT/TW, ngày 10/4/2024 của Ban Bí thư, Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 22/4/2024 của Chính phủ và các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ - Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU với kết quả cụ thể, đảm bảo đúng tiến độ; khắc phục kịp thời những khuyến nghị sau đợt kiểm tra lần thứ 5 của Đoàn thanh tra EC.

- Ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ hoạt động khai thác IUU của tổ chức, cá nhân trên các vùng biển của tỉnh; chấm dứt tình trạng tàu cá, ngư dân tỉnh Cà Mau khai thác hải sản trái phép tại vùng biển nước ngoài; góp phần tháo gỡ cảnh báo "Thẻ vàng" của EC, thúc đẩy phát triển nghề cá bền vững, có trách nhiệm, góp phần đảm bảo an ninh quốc gia, khu vực và hội nhập quốc tế.

---

[1] Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 22/4/2024 của Chính phủ ban hành chương trình hành động và Kế hoạch của Chính phủ triển khai thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 10/4/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chống khai thác IUU và phát triển bền vững ngành thủy sản; Chương trình số 73-CTr/TU ngày 24/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 10/4/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chống khai thác IUU và phát triển bền vững ngành thủy sản; Công văn số 1433/VPCP-NN ngày 02/4/2026 về kết quả làm việc của Đoàn Thanh tra EC về chống khai thác IUU tại Việt Nam; Quyết định số 1156/QĐ-BNNMT ngày 03/4/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc thành lập Tổ công tác liên ngành kiểm tra công tác truy xuất nguồn gốc nguyên liệu thủy sản khai thác tại các doanh nghiệp; Công văn số 3139/BNNMT-TSKN ngày 02/4/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc tập trung triển khai Hệ thống truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác điện tử (eCDT); Công văn số 2846/BNNMT-TSKN ngày 26/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc phối hợp thực hiện quản lý, kiểm tra, kiểm soát tàu cá ra vào cảng, xuất nhập bến; Báo cáo số 2534/BC-BNNMT ngày 18/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc kết quả đánh giá sơ bộ của Đoàn Thanh tra lần thứ 5 của EC về chống khai thác IUU tại Việt Nam; Công văn số 1435/BTL-PL ngày 17/3/2026 của Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 4 về việc tăng cường công tác quản lý lao động trên tàu cá nhằm hạn chế thuyền viên mất tích, rời bỏ tàu khi hoạt động trên biển.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các cấp chính quyền, nhất là người đứng đầu các cấp và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đối với công tác chống khai thác IUU; triển khai, thực hiện đầy đủ, thường xuyên, toàn diện, đồng bộ chủ trương, giải pháp bảo đảm công tác chống khai thác IUU và phát triển bền vững ngành thủy sản.

- Thực hiện nghiêm nguyên tắc "không báo cáo hình thức, không bao biện, không né tránh trách nhiệm"; tất cả tồn tại, hạn chế phải được nhận diện đầy đủ, có giải pháp cụ thể, lộ trình rõ ràng, gắn trách nhiệm từng cơ quan, cá nhân.

- Xác định dữ liệu là nền tảng quản lý, toàn bộ dữ liệu tàu cá, xử lý vi phạm, truy xuất nguồn gốc phải đảm bảo "đúng - đủ - sạch - sống", cập nhật liên tục, thống nhất với Trung ương.

- Tăng cường công tác giám sát kết quả thực hiện trong giải quyết dứt điểm các tồn tại, hạn chế hiện nay; kiên quyết xử lý trách nhiệm các tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm ảnh hưởng đến nỗ lực chung gỡ cảnh báo "Thẻ vàng" của cả tỉnh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ, giải pháp trong năm 2026

1.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật:

- Tiếp tục truyền thông, tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật chống khai thác IUU và những nỗ lực, kết quả thực hiện chống khai thác IUU thời gian qua, các khuyến nghị của Đoàn Thanh tra EC lần thứ 5 đến cộng đồng ngư dân và các tổ chức, cá nhân có liên quan bằng hình thức phù hợp. Tập trung nêu gương các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt về việc chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh; phê phán các hành vi vi phạm quy định chống khai thác IUU, các vụ việc vi phạm bị truy tố, xét xử, xử phạt vi phạm hành chính. Vận động ngư dân tự nguyện thực hiện thủ tục sang tên, chuyển nhượng, mua bán tàu cá đúng quy định, nhằm bảo vệ lợi ích của chủ tàu, ngư dân trong trường hợp tàu cá vi phạm khi hoạt động khai thác thủy sản.

- Tích cực tuyên truyền, vận động tại cơ sở để kịp thời phát hiện từ sớm, từ xa nhằm ngăn chặn ngay từ trong bờ tàu cá và ngư dân có ý định vi phạm, đặc biệt là khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.

1.2. Công tác quản lý đội tàu:

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát toàn bộ các tàu cá trên địa bàn đảm bảo nắm chắc thực trạng (số lượng tàu, tàu cá đã hoặc hết hạn đăng ký, đăng kiểm, cấp phép; tàu cá đã chuyển nhượng, mua bán, xóa đăng ký; tàu cá hoạt động trên địa bàn ngoài tỉnh, tàu cá chưa lắp thiết bị VMS,...); xử lý nghiêm, triệt để theo quy định đối với tàu cá không đủ điều kiện tham gia khai thác thủy sản; hướng dẫn chủ tàu thực hiện thủ tục đăng ký, đăng kiểm tàu cá và xử lý nghiêm các trường hợp chủ tàu cố tình không thực hiện theo đúng quy định.

- Tổ chức làm việc, trực tiếp hướng dẫn từng chủ tàu thủ tục đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép; cập nhật đầy đủ, kịp thời những biến động mới về thông tin tàu cá, đảm bảo "đúng, đủ, sạch, sống" tại cơ sở dữ liệu tàu cá quốc gia (Vnfishbase) và Hệ thống giám sát tàu cá để kiểm soát quá trình hoạt động của tàu cá.

- Cập nhật danh sách các tàu cá đã xóa đăng ký từ năm 2020 đến nay vào các cơ sở dữ liệu theo yêu cầu của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; thực hiện rà soát, truy vết để có kết quả đến cùng.

- Xử lý nghiêm các trường hợp mua bán, chuyển nhượng không thực hiện sang tên đổi chủ theo quy định; yêu cầu các tàu cá đã đăng ký viết biển số, đánh dấu tàu cá đúng quy định; quản lý chặt chẽ toàn bộ tàu cá không đủ điều kiện hoạt động trên địa bàn tỉnh, đảm bảo nắm chắc thực trạng; niêm yết công khai danh sách tàu cá không đủ điều kiện hoạt động tại địa phương.

- Tăng cường công tác quản lý lao động trên tàu cá nhằm hạn chế các vụ việc thuyền viên mất tích, rời bỏ tàu khi hoạt động trên biển.

1.3. Công tác theo dõi, kiểm soát hoạt động tàu cá:

- Tổ chức trực ban 24/7 và khai thác các chức năng của hệ thống giám sát tàu cá để theo dõi, giám sát hoạt động tàu cá; giám sát chặt chẽ tàu cá hoạt động gần ranh giới, vượt ranh giới trên biển, mất tín hiệu kết nối; tiến hành xác minh, xử phạt theo đúng quy định đối với các vụ việc vi phạm; trường hợp không đủ điều kiện xử phạt, xếp hồ sơ phải có đầy đủ tài liệu chứng minh.

- Thực hiện rà soát, nâng cấp cảng cá; đề xuất công bố mở cảng cá tư nhân (công bố cảng cá tạm thời), đưa vào hoạt động để đáp ứng nhu cầu bốc dỡ sản phẩm khai thác của ngư dân; thực hiện kiểm tra, kiểm soát, xử lý tàu cá vi phạm quy định pháp luật tại cảng cá đã công bố mở; bổ sung nhân sự có chuyên môn, nghiệp vụ để kiểm tra, xác minh thông tin tàu cá rời, cập cảng, thực hiện giám sát sản lượng bốc dỡ qua cảng, nhập dữ liệu tại cảng cá theo quy định.

- Quản lý chặt chẽ cơ sở thu mua thủy sản khai thác (nậu vựa); kiểm tra, xử lý tàu cá và cơ sở thu mua thủy sản khai thác ngoài khu vực cảng cá đã được công bố mở theo quy định.

- Thường xuyên đối soát số liệu tàu cá cập, rời cảng và xuất, nhập bến; xác định nguyên nhân dẫn đến chênh lệch số liệu tàu cá xuất, nhập bến và ra, vào cảng; chấn chỉnh theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền chỉ đạo thực hiện các biện pháp cần thiết để chấn chỉnh.

1.4. Công tác truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác:

- Kiểm tra, xử lý nghiêm tàu cá bốc dỡ sản phẩm tại các điểm bốc dỡ sản phẩm thủy sản không đúng quy định; thông báo công khai các điểm bốc dỡ sản phẩm thủy sản khai thác trái phép.

- Thực hiện nghiêm quy định kiểm soát tàu cá ra vào cảng, giám sát sản lượng thủy sản bốc dỡ qua cảng; đối chiếu Nhật ký khai thác, Nhật ký chuyển tải với dữ liệu VMS theo Nghị định số 41/2026/NĐ-CP và Thông tư số 81/2025/TT-BNNMT.

- Tăng cường chỉ đạo các đơn vị chuyên môn (Ban Quản lý các cảng cá, Chi cục Thủy sản) thực hiện kiểm tra, kiểm soát toàn chuỗi về truy xuất nguồn gốc các lô hàng xuất khẩu kể từ khâu khai thác đến khâu xuất khẩu; sắp xếp, lưu trữ kết quả khoa học để dễ kiểm tra, kiểm soát, truy xuất khi có yêu cầu.

- Tiếp tục phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, rà soát tất cả các lô hàng thủy sản khai thác xuất khẩu sang thị trường châu Âu của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; kiểm tra thông tin về khối lượng, giá trị lô hàng xuất khẩu, khối lượng còn lại hiện nay của nguyên liệu sau khi đã chế biến xuất khẩu sang châu Âu; tham mưu xử lý các trường hợp vi phạm theo thẩm quyền (nếu có).

- Triển khai thực hiện Hệ thống truy xuất nguồn gốc điện tử (eCDT), Nhật ký khai thác điện tử (eLogbook) theo hướng dẫn của Cục Thủy sản và Kiểm ngư để theo dõi, kiểm soát tính minh bạch, hợp pháp theo quy định đối với công tác xác nhận, chứng nhận nguồn gốc sản phẩm thủy sản khai thác.

- Yêu cầu toàn bộ tàu cá tham gia hoạt động thực hiện rời, cập cảng trên eCDT tại tất cả cảng cá đã được công bố mở và sử dụng eCDT; cơ sở thu mua thủy sản khai thác, doanh nghiệp chế biến, Ban Quản lý các Cảng cá, Chi cục Thủy sản thực hiện giám sát sản lượng bốc dỡ qua cảng, hồ sơ truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trên eCDT đảm bảo các lô hàng thủy sản xuất khẩu đảm bảo tính minh bạch về nguồn gốc, tăng tính cạnh tranh trên thị trường quốc tế.

- Cập nhật thông tin tàu cá của tỉnh vào cơ sở dữ liệu eLogbook nhằm đảm bảo dữ liệu đầy đủ, chính xác tạo điều kiện để ngư dân và các đơn vị liên quan dễ dàng sử dụng các thông tin liên quan; tổ chức tuyên truyền và phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ eLogbook tập huấn, hướng dẫn ngư dân sử dụng theo quy định.

1.5. Công tác thực thi pháp luật, xử lý vi phạm:

- Rà soát, xử lý 06 tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài và thuyền viên của tỉnh Cà Mau khai thác vi phạm vùng biển nước ngoài.

- Khẩn trương xử lý dứt điểm vụ án hình sự đã khởi tố liên quan 02 tàu cá không số bị Malaysia bắt ngày 15/9/2025 và tàu cá SPF6868.

- Tổ chức rà soát toàn bộ các hồ sơ đã khép, bảo đảm việc khép hồ sơ có đầy đủ căn cứ pháp lý, đúng trình tự, thủ tục theo quy định; tuyệt đối không được khép hồ sơ mang tính hình thức, không xử phạt hoặc xử phạt không đúng quy định. Trường hợp phát hiện hồ sơ đã khép nhưng không đủ căn cứ, phải kịp thời xử lý lại theo quy định pháp luật và xem xét, xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan, nhất là trách nhiệm người đứng đầu.

1.6. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chống khai thác IUU:

Thường xuyên kiểm tra công tác chống khai thác IUU tại các đơn vị, địa phương để kịp thời chấn chỉnh, hướng dẫn khắc phục các tồn tại, hạn chế, đảm bảo không để xảy ra sai sót khi Đoàn Thanh tra của EC sang kiểm tra.

1.7. Kiện toàn Ban Chỉ đạo tỉnh về IUU và các Tổ liên ngành giúp việc Ban Chỉ đạo:

Rà soát, kiện toàn thành viên Ban chỉ đạo tỉnh về IUU và các Tổ liên ngành giúp việc Ban chỉ đạo (Tổ nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính; Tổ nghiệp vụ tuyên truyền và quản lý, theo dõi, kiểm soát tàu cá; Tổ truy vết tàu cá nguy cơ cao vi phạm khai thác IUU; Tổ kiểm tra công tác truy xuất nguồn gốc thủy sản;…); đồng thời, ban hành quy chế hoạt động, phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả triển khai nhiệm vụ chống khai thác IUU, trọng tâm là công tác xử phạt vi phạm hành chính, tuyên truyền và quản lý, kiểm soát tàu cá có nguy cơ cao vi phạm.

2. Nhiệm vụ, giải pháp dài hạn

- Xây dựng và triển khai thực hiện các dự án, đề án, chương trình, kế hoạch: chuyển đổi một số nghề khai thác thủy sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái trên địa bàn tỉnh đến năm 2030; điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của các loài thủy sinh vật trên địa bàn tỉnh định kỳ 05 năm đến năm 2030; đánh giá hiện trạng môi trường khu vực ven biển và ven các đảo phục vụ nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh; quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh; quy hoạch Hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh; đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng nghề cá trên địa bàn tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển nuôi hải sản trên biển và ven biển giai đoạn 2026 - 2030; phát triển khai thác thủy sản hiệu quả và bền vững giai đoạn 2026 - 2030; phát triển nuôi trồng thủy sản giai đoạn 2026 - 2030; ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác IUU; bảo vệ môi trường trong hoạt động thủy sản giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh

- Rà soát, bổ sung biên chế, kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước chuyên ngành thủy sản; kiện toàn, nâng cao năng lực, ý thức trách nhiệm cho lực lượng Kiểm ngư và các cơ quan chức năng quản lý hoạt động thủy sản, bảo đảm công cụ, phương tiện cho các lực lượng chấp pháp trên biển thực hiện công tác chống khai thác IUU, bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN, THỜI GIAN HOÀN THÀNH

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

IV. NGUỒN LỰC VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

Các đơn vị được phân công nhiệm vụ bố trí cán bộ đủ năng lực, chuyên môn nghiệp vụ, khẩn trương hoàn thành nhiệm vụ công tác chống khai thác IUU, chuẩn bị làm việc với Đoàn thanh tra EC lần thứ 6; trước mắt sử dụng ngân sách được cấp để thực hiện nhiệm vụ, hàng năm chủ động lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh về IUU) chịu trách nhiệm làm đầu mối hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tham mưu Ban Chỉ đạo tỉnh về IUU thực hiện việc kiểm tra, theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ.

2. Các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan tập trung thực hiện các nhiệm vụ được giao, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường có liên quan, trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, giám sát các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ và phân công tại Kế hoạch này, đồng thời chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan quản lý cấp trên trường hợp thực hiện không đảm bảo các nhiệm vụ được giao. Trong quá trình thực hiện, nếu khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị kịp thời báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, phổ biến sâu rộng chủ trương chống khai thác IUU, gỡ cảnh báo "Thẻ vàng" của Ủy ban châu Âu bằng các hình thức phù hợp đến các tổ chức thành viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội, góp phần thực hiện có hiệu quả chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh.

5. Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 10/5/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 22/4/2024 và Chương trình hành động số 73-CTr/TU ngày 24/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định và phát triển bền vững ngành thủy sản.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh;
- Thành viên BCĐ tỉnh về IUU;
- UBND các xã, phường có tàu cá;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng;
- Chi cục: BHĐKN, TS, CLCBPTTT;
- Ban Quản lý các cảng cá;
- Báo và PTTH, Cổng TTĐT tỉnh (tuyên truyền);
- Phòng NN-XD (Kha10);
- Lưu: VT, TH20/4.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Sử